

Bản án số: 32/2019/HS-ST

Ngày: 25/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn và ông Phan Văn Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HS ngày 11/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 27/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/QĐST-HS ngày 10/6/2019 đối với các bị cáo:

1/ Hồ Văn H, tên gọi khác: Cu C, sinh ngày: 05/6/1997 tại xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Vân kiều; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn D(đã chết) và bà Dương Thị N, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Hồ Văn K, sinh ngày: 07/5/1988 tại xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Vân Kiều; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn T (đã chết) và bà Hồ Thị M, sinh năm 1968; vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1991; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn H và bị cáo Hồ Văn K là ông Phan Trọng H, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Bị hại:

+Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Hồ Thị P, sinh năm 1997; nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1999, nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Hồ Quyết T, sinh năm 2001, nơi cư trú: Bản C, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Trần Thị P, sinh năm 1977, nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 24/7/2018, Hồ Văn H, Hồ Quyết T, Nguyễn Văn V đều trú tại Bản C, xã K, huyện L cùng nhau đi uống cà phê tại quán cà phê của anh T ở thôn T, xã V. Khi đến quán cà phê, Hồ Quyết T gặp bạn nên V và H ngồi uống cà phê với nhau. Lúc này, V rủ H đi tìm người đánh V hôm trước có tên là M ở xã T để đánh, H đồng ý. Cả hai nhờ T chở đi có việc đồng thời chỉ đường để T chở đến nhà ông Hồ Văn U ở bản C, xã K. Khi đến nhà ông U, T đứng ngoài, còn H và V vào nhà. Tại đây H và V gặp Nguyễn Văn T ở thôn C, xã M thì H hỏi V có phải đó là người đã đánh V không, V trả lời là không phải nên cả hai lên xe để T chở về. Trên đường về khi đi qua nhà của Hồ Văn K khoảng 10 mét, H bảo T dừng xe rồi đi bộ một mình vào nhà K lấy một thanh kim loại hình trụ, dài 74cm, đường kính 1,8cm rồi trở ra và tiếp tục nhờ T chở ra đường Hồ Chí Minh. Khi ra đến đường Hồ Chí Minh, T dừng lại, V, H xuống xe. Tại đây V thấy T chạy xe Cup 50 đi qua, nghĩ đó là Minh nên bảo T quay xe lại. Khi đi qua quán tạp hóa của anh Đinh Xuân H ở thôn T, xã V một đoạn, thấy Hồ Văn K đang đứng bên đường, V và H xuống xe đến chỗ K, V hỏi "anh có thấy ai chạy xe Cup đi vào không", K trả lời "có". H, V rủ K đi tìm, đánh người đã đánh V, K đồng ý lên xe mô tô của K đi theo V và H. Trên đường đi, K ghé vào nhà mình lấy 01 thanh kim loại hình trụ, màu trắng đen dài 86cm, đường kính 0,7cm. Khi đến trước nhà chị Trần Thị P, H bảo T dừng xe lại. T vừa dừng xe thì có điện thoại của bạn gọi đến nên T vừa nghe điện thoại vừa đi bộ về phía đập An Mã khoảng 20m đến 25m để đi vệ sinh. Lúc này, T đi từ trong nhà chị P đi ra trước cổng, H hỏi V "có phải M không", V trả lời không phải nhưng H vẫn dùng thanh kim loại đánh vào đầu anh T. Anh T bỏ chạy hướng vào nhà chị P thì K đuổi theo và dùng thanh kim loại đánh anh T hai cái rồi dừng lại. H tiếp tục đuổi anh T đến gần khu vực chuồng lợn của nhà chị P và tiếp tục dùng thanh kim loại đánh anh T 03 đến 04 cái vào người. Chị P vào can ngăn và hô hoán, V gọi và ngăn H đừng đánh nữa thì H đi ra, sau đó được T chở về cùng với V. Anh T bị thương được vợ chồng chị P đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện L.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 74 ngày 06/9/2018 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn T do thương tích gây nên hiện tại là 17%;

tính chất thương tích: Các thương tích trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiến hành tạm giữ 02 thanh kim loại hình trụ tròn, có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Về dân sự: Các bị cáo Hồ Văn K và Hồ Văn H đã bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSNDLT ngày 10/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Hồ Văn H và Hồ Văn K về "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Hồ Văn H từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; Xử phạt bị cáo Hồ Văn K từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 thanh kim loại hình trụ tròn có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; về dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Trọng H nhất trí như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; phân tích điều kiện, hoàn cảnh phạm tội và mức độ nhận thức pháp luật của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho 2 bị cáo tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và áp dụng thêm Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt hai bị cáo Hồ Văn H và Hồ Văn K mức án dưới 24 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn H và Hồ Văn K đều đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Các bị cáo khai do V rủ đi tìm M là người đã đánh V hôm trước để đánh lại, khi gặp anh T các bị cáo đã nghe nhầm V nói đó là M nên đã dùng thanh kim loại dạng ống tuýp xông vào đánh anh T nhiều cái trúng vào đầu và tay anh T. Sau khi đánh anh T, các bị cáo mới biết đó không phải là người đã đánh V hôm trước. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Hồ Văn H và Hồ Văn K đã có hành vi dùng thanh kim loại đánh anh Nguyễn Văn T bị thương tích với tỷ lệ thương tật

qua giám định là 17%. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành "Tội cố ý gây thương tích" theo Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Xét vai trò thực hiện và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội như nhau, đều dùng hung khí nguy hiểm đánh vào đầu và tay người bị hại. Tuy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Là công dân, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh vào đầu và tay anh T, theo kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh T do thương tích gây nên là 17% thuộc tình tiết "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự nên các bị cáo Hồ Văn H và Hồ Văn K phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo Hồ Văn H và Hồ Văn K luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội H và K đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, hai bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo năm 2019 của xã K; trình độ văn hóa thấp, như bị cáo K không học lớp nào cả. Từ đó mức độ nhận thức pháp luật của các bị cáo có hạn chế. Tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo giáo dục được nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động giúp đỡ gia đình và tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân là phù hợp với các khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự và cũng phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa. Tuy nhiên, người bào chữa cho hai bị cáo có đề nghị áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử hai bị cáo mức án dưới khung và cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy, vừa xử hai bị cáo mức án dưới khung, vừa cho hưởng án treo là không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nên cần đưa ra một mức án trong khung hình

phạt đã truy tố và cho hưởng án treo là phù hợp và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Trong vụ án, có Hồ Quyết T là người dùng xe mô tô chở H và V đi nhưng T không biết ý định của H và V đi đánh nhau; đối với Nguyễn Văn V, khi thấy H đánh nhằm anh T, V đã can ngăn không cho H đánh tiếp. Vì vậy, T và V không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4].Vật chứng vụ án: Số vật chứng Cơ quan điều tra đã tạm giữ là 02 thanh kim loại hình trụ tròn có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Riêng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 73H1-315.02 là của chị Hồ Thị P, Hồ Văn K đã mượn chị P để đi chơi, chị P không biết K đã dùng phương tiện của chị vào việc phạm tội nên Cơ quan Điều tra không tạm giữ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5].Về dân sự: Các bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh T không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[7].Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8].Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn H (tên gọi khác: Cu C) và Hồ Văn K phạm "Tội cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Hồ Văn H (tên gọi khác: Cu C) 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án (25/6/2019).

Xử phạt Hồ Văn K 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án (25/6/2019)

Giao hai bị cáo Hồ Văn H và Hồ Văn K cho UBND xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 thanh kim loại hình trụ tròn có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 25 và 27/7/2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2019.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử buộc các bị cáo Hồ Văn H và Hồ Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người 200.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h.Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy
- Sở Tư pháp t.Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS,VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trương Thị Nhàn